TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 857 /2019/HS- PT
Ngày: 31/12/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thành Văn
- *Các thẩm phán:* Ông Phạm Công Mười
Ông Hoàng Minh Thịnh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 12 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự đã thụ lý số: 532/2019/TLPT- HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Ngô Thanh Ph. Do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với bản án hình sự số 54/2019/HS-ST ngày 03/9/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo kháng cáo:

- *Bị cáo:* **Ngô Thanh Ph**, sinh năm 1983 tại Long An; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Long An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Lái tàu thủy;

Cha: Ngô Văn Tr; mẹ: Phan Thị H; vợ: Nguyễn Thị Thanh L và có 03 con;

Tiền án: Không;

Tiền sự:

+ Ngày 09/02/2018 bị Công an thành phố B có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 12/QĐ-XPVPHC đối với Ngô Thanh Ph 3.500.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (bơm, hút cát trái phép).

+ Ngày 04/4/2018 bị Công an thành phố B xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (bơm, hút cát trái phép).

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo:*

1/ Bà Trà Thị L1, sinh năm: 1966; (có mặt)

Địa chỉ: đường D, Phường 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh;

2/ Bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Long An;

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Trà Thị L1 có luật sư:* Võ Tuấn A – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng và nội dung án sơ thẩm nêu hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

1. Nội dung chính:

Ngày 01/10/2018, Ngô Thanh Ph không có giấy phép khai thác cát, nhưng vẫn thỏa thuận với Nguyễn Xuân T, về việc Ph sẽ bơm, hút cát trái phép trên sông Đồng Nai, để bán cho T với giá 100.000 đồng/m^3. T đưa cho Ph số điện thoại của Hứa Thanh Ph1, là thuyền trưởng Sà lan SG-7105 do T thuê, để liên hệ địa điểm giao nhận cát. Khoảng 01 giờ ngày 02/10/2018, Ph gọi điện thoại cho Ph1, hướng dẫn Sà lan SG-7105 đến Km43 sông Đồng Nai thuộc phường B1, thành phố B, để bơm, hút cát; trên sà lan có Nguyễn Văn Ch là người giúp việc. Ngô Thanh Ph điều khiển Ghe tải số đăng ký LA-07199 có trang bị hệ thống bơm hút cát (tự chế), trên ghe có Võ Hoàng Ph2, Võ Văn B, Phan Quốc Th và Nguyễn Văn Q (chưa rõ lai lịch), cùng với nhau thực hiện hành vi bơm, hút cát trên sông. Theo sự phân công của Ph, Võ Hoàng Ph2, Phan Quốc Th, Nguyễn Văn Q và Võ Văn B, cùng nhau vận hành hệ thống bơm, hút cát, gồm: 01 động cơ được đấu nối với 03 đầu bơm cùng ống bơm, đường kính ống 25cm; trong đó, 01 đầu bơm dùng để hút nước, rồi đẩy xuống đáy sông làm tơi cát, 01 đầu bơm dùng để hút cát được gắn với 01 thanh kim loại dài khoảng 20m, nhằm đưa đầu ống xuống sát đáy sông, 01 đầu bơm dùng để hút cát từ khoang chứa của ghe tải lên sà lan SG-7105.

Đến khoảng 03 giờ 30 phút sáng ngày 02/10/2018, trong lúc Ph đang thực hiện hành vi bơm, hút cát trái phép nêu trên, Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Đồng Nai kiểm tra, lập biên bản và tạm giữ tang vật gồm: 01 Ghe tải gỗ số đăng ký LA-07199 có gắn hệ thống bơm hút cát (tự chế) do Ngô Thanh Ph điều khiển, 01 Sà lan thép số đăng ký SG-7105 do Hứa Thanh Ph1 điều khiển và 172,971 m^3 cát khai thác trái phép chứa trên 02 phương tiện nêu trên (bút lục từ số 58 đến 80).

Hồ sơ được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra có thẩm quyền. Kết quả xác minh thể hiện, từ tháng 01/2018 đến tháng 3/2018, Ngô Thanh Ph đã 02 lần bị Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng (bơm hút cát trái phép, đã được nêu cụ thể ở

phần lý lịch bị cáo).

2. Định giá:

Kết luận định giá tài sản số: 52/TCKH-HĐĐG ngày 02/3/2019 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B, xác định: Tại thời điểm tháng 10/2018, 172,971m^3 cát, loại cát tạp chất, trị giá 23.351.000đ (hai mươi ba triệu ba trăm năm mươi mốt nghìn đồng).

3. Vật chứng:

- 172,971m^3 cát, đang tạm giữ tại B2 nội địa thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại - Dịch vụ Q (phường A, thành phố B).

- 01 Ghe tải gỗ, số đăng ký LA-07199 với số lượng, kiểu và công suất máy chính: 01 máy Yanmar - 4, DEDC - 0474, 70CV, có gắn hệ thống bơm, hút cát (tự chế) gồm 01 động cơ hiệu NISSAN DIESEL (số hiệu ZEXEL 225/1150 NP-EP/RFD200/1400PF31DHR 105489-3400; 14001-97149 4026) gắn với 03 đầu bơm cùng ống bơm; 01 Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số: 7199/ĐK do Sở Giao thông vận tải tỉnh Long An cấp ngày 16/01/2017; 01 Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa số: 00100/18S50 do Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/01/2019.

- 01 Sà lan số đăng ký SG-7105, số đăng kiểm V50-06669, kích thước: L X B X D X d 36.500 X 7.000 X 2.950 X 2.620, có tổng công suất 290.0; 01 Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số: 5297/ĐK do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/8/2015; 01 Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa số: 00619/18V62 do Chi cục Đăng kiểm Long An cấp ngày 19/4/2018 thuộc sở hữu của bà Trà Thị L1.

4. Các nội dung khác có liên quan:

- Nguyễn Xuân T biết rõ Ngô Thanh Ph bơm, hút cát trái phép trên sông Đồng Nai, nhưng vẫn thỏa thuận mua cát với Ph; T đã điều động Sà lan SG - 7105 đến địa điểm Ph bơm, hút cát để nhận cát; tuy nhiên, T chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác tài nguyên, chưa bị kết án về tội này và khối lượng cát khai thác trái phép trị giá 23.351.000 đồng, chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự; Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai đã đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với T theo quy định pháp luật.

- Võ Hoàng Ph2, Võ Văn B và Phan Quốc Th (là người làm thuê cho Ph. Tương tự như trường hợp của T, chưa đủ cơ sở để truy cứu nhiệm hình sự; Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai đã đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này theo quy định pháp luật.

- Hứa Thanh Ph1 và Nguyễn Văn Ch (là người làm thuê cho bà Trà Thị L1) không biết hành vi bơm, hút cát của Nguyễn Xuân T và Ngô Thanh Ph là

trái phép, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai không xử lý.

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã ban hành Quyết định trả hồ sơ vụ án để điều tra bổ sung số: 396/QĐ-VKS-P3 ngày 02/4/2019, yêu cầu làm rõ hành vi của những người có liên quan.

- Ngày 07/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai ban hành Bản Kết luận điều tra bổ sung vụ án hình sự đề nghị truy tố số: 1235/BKLĐTBS-PC03, thể hiện các nội dung như đã nêu trên.

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 54/2019/HS-ST ngày 03/9/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Tuyên bố bị cáo Ngô Thanh Ph phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên";

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Ngô Thanh Ph 01 (một) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Án sơ thẩm còn tuyên xử lý tang vật, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 06/9/2019 bị cáo Ngô Thanh Ph kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Ngày 10/9/2019 bà Trà Thị L1 kháng cáo yêu cầu trả lại chiếc sà lan và các giấy tờ liên quan đến sà lan cho bà.

- Ngày 04/9/2019 bà Nguyễn Thị Thanh L kháng cáo cho rằng chiếc ghe mà cấp sơ thẩm thu giữ là tài sản chung của vợ chồng, yêu cầu trả lại cho bà ½ chiếc ghe.

* Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên yêu cầu kháng cáo;

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Bị cáo Ph đã bị xử phạt hành chính nhưng sau đó lại tiếp tục khai thác cát trái phép nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội "*Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên*" là có căn cứ đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết mới do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ y án sơ thẩm.

Đối với yêu cầu của bà Lý: Bà Lý yêu cầu trả ½ giá trị chiếc ghe là không có căn cứ vì đó là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đối chiếu với các chứng cứ có tại hồ sơ Hội đồng xét xử phúc thẩm xét

thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm kết luận Ngô Thanh Ph phạm tội "*Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên*" là có căn cứ, đúng người, đúng tội bởi các lẽ sau:

[1] Ngày 01/10/2018, Ngô Thanh Ph không có giấy phép khai thác cát, nhưng vẫn thỏa thuận với Nguyễn Xuân T là sẽ bơm, hút cát bán cho Nguyễn Xuân T với giá 100.000 đồng/m^3. T cho số điện thoại để Ph liên hệ Hứa Thanh Ph1 - thuyền trưởng Sà lan SG-7105 do T thuê để liên hệ giao nhận cát. Khoảng 01 giờ ngày 02/10/2018 Ph báo cho Ph1 hướng dẫn Sà lan đến Km43 sông Đồng Nai thuộc phường B1, thành phố B để bơm, hút cát;

Đến khoảng 03 giờ 30 phút sáng ngày 02/10/2018 trong lúc đang bơm, hút cát thì Ph bị cơ quan chức năng bắt giữ, tang vật thu giữ khi bắt là 172,971 m^3 cát khai thác trái phép đang chứa trên Sà lan và ghe tải gỗ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên*" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017).

[2] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, việc bị cáo bị xử phạt hành chính đây là tình tiết định tội để xem xét trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo thuộc diện hộ có khó khăn về cuộc sống, bị cáo là lao động chính, gia đình có công với cách mạng cụ thể ông Ngô Văn L và bà Đỗ Thị H (*ông bà nội bị cáo*) được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì thuộc các trường hợp quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Với các tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích ở trên Hội đồng xét xử thấy bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[3] Xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thanh L về việc xin lại chiếc ghe gỗ: Ghe tải gỗ, số đăng ký LA – 07199 do Sở giao thông vận tải tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa do bị cáo Ngô Thanh Ph đứng tên chủ phương tiện. Ph đã sử dụng ghe này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, Tòa sơ thẩm tịch thu xung công quỹ Nhà nước đối với ghe trên là đúng, bác yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thanh L.

[4] Xét kháng cáo của bà Trà Thị L1 về việc yêu cầu trả lại Sà lan mà cấp sơ thẩm đã tịch thu xung công.

Theo các chứng cứ có tại hồ sơ cho thấy ngày 12/9/2018 Nguyễn Xuân T làm hợp đồng thuê Sà lan của bà Trà Thị L1, trong hợp đồng không ghi số tiền thuê hàng tháng, nhưng theo lời khai của bà Lệ và của T thì tiền thuê Sà lan là 75.000.000 đồng/tháng, mục đích thuê là để vận chuyển hàng hóa. Việc Nguyễn Xuân T sử dụng Sà lan thuê để vận chuyển cát khai thác trái phép bà Trà Thị L1 hoàn toàn không biết, là chủ phương tiện bà Trà Thị L1 không có lỗi trong vấn đề này.

Tòa sơ thẩm viện dẫn hợp đồng thuê quy định ông Nguyễn Xuân T phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của hàng hóa và phải bồi thường

phương tiện nếu bị cơ quan chức năng tạm giữ, tịch thu, để từ đó tuyên tịch thu Sà lan xung công và nhận định bà Lệ có quyền kiện Nguyễn Xuân T bằng vụ án dân sự. Nhận định và quyết định của cấp sơ thẩm là không phù hợp với quy định của pháp luật bởi lẽ: Việc quy định nghĩa vụ bồi thường của người thuê phương tiện trong hợp đồng là ràng buộc trách nhiệm của người thuê, yêu cầu họ không được sử dụng phương tiện thuê vào việc phạm pháp. Nếu nói rằng thỏa thuận như trên đồng nghĩa với việc chủ phương tiện biết người thuê sử dụng phương tiện thuê vào hành vi phạm pháp thì thỏa thuận đó vô hiệu vì vi phạm điều cấm, hợp đồng không có giá trị thực hiện.

Từ những phân tích trên chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Trà Thị L1 sửa án sơ thẩm, trả lại Sà lan số đăng ký SG.7105 cho bà Trà Thị L1.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Ngô Thanh Ph, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Trà Thị L1, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thanh L. Sửa án sơ thẩm số 54/2019/HS-ST ngày 03/9/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

1. Hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017); Nghị quyết 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo **Ngô Thanh Ph** 01 (một) năm tù về tội "*Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên*" nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Long An để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 ghe tải gỗ, số đăng ký LA-07199 với số lượng, kiểu và công suất máy chính: 1 máy YANMAR-4 – DEDC – 0474 – 70CV; ghe có gắn hệ thống bơm, hút cát (*tự chế*), gồm: 01 động cơ

hiệu NISSAN DIESEL (*số hiệu ZEXEL 225/1150 NP-EP/RFD200/1400PF31DHR 105489-3400; 14001-97149 4026*) gắn với 03 đầu bơm cùng ống bơm; 01 giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số: 7199/ĐK do Sở giao thông vận tải tỉnh Long An cấp ngày 16/01/2017, chủ phương tiện Ngô Thanh Ph; 01 Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và Bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa số: 00100/18S50 do Trung tâm đăng kiểm phương tiện thủy nội địa Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/01/2018, chủ phương tiện Ngô Thanh Ph.

2.1. Trả lại cho bà Trà Thị L1: 01 Sà lan số đăng ký SG.7105, số đăng kiểm V50-06669, kích thước: L X B X D X d: 36.500 X 7.000 X 2.950 X 2.620, tổng công suất 290.0 (CV); 01 Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số: 5297/ĐK, do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/8/2015, chủ phương tiện bà Trà Thị L1; 01 Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và Bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa số: 00619/18V62 do Chi cục Đăng kiểm Long An cấp ngày 19/4/2018, chủ phương tiện bà Trà Thị L1.

Hai phương tiện nêu trên (*01 ghe tải gỗ và 01 Sà lan*), hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai đang gửi tại Đội cảnh sát giao thông đường thủy – Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Đồng Nai quản lý và giao cho chủ phương tiện trông coi (*Công văn số: 2094/CSĐT – PC03 ngày 02/7/2019 của cơ quan Cảnh sát điều tra - tỉnh Đồng Nai – bút lục số 337*).

Các giấy tờ có liên quan đến (*01 ghe và Sà lan*) hiện do Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai đang tạm giữ (*theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/6/2019, phiếu nhập: NK190053 – bút lục số 336*)

3. Về án phí: Bị cáo Ngô Thanh Ph không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Lưu.

Lê Thành Văn